

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM
(Ngày 30 tháng 12 năm 2024)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **Nguyễn Thị Thanh Huyền** Ngày tháng năm sinh: 14/10/1978
- Chức vụ/chức danh công tác: Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường mầm Non Thanh Sơn
- Nơi thường trú: Tổ 9b - Khu 3 - Phường Quang Trung - Thành phố Uông Bí - Tỉnh Quảng Ninh.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 022178008425 ngày cấp 08/5/2021 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **Đỗ Mạnh Cường** Ngày tháng năm sinh: 28/06/1974
- Nghề nghiệp: Nhân viên
- Nơi làm việc: Công ty cổ phần vận tải và đưa đón thợ mỏ vinacomin
- Nơi thường trú: Tổ 9b - Khu 3 - Phường Quang Trung - Thành phố Uông Bí - Tỉnh Quảng Ninh.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 022074002257 ngày cấp 19/4/2018 nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: **Đỗ Hà Vy** Ngày tháng năm sinh: 21/11/2008
- Nơi thường trú: Tổ 9b - Khu 3 - Phường Quang Trung - Thành phố Uông Bí - Tỉnh Quảng Ninh.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 022308010725; ngày cấp: 09/01/2023; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

3.2. Con thứ hai (trở lên):

- Họ và tên: **Đỗ Bảo Thy** Ngày tháng năm sinh: 26/01/2011
- Nơi thường trú: Tổ 9b - Khu 3 - Phường Quang Trung - Thành phố Uông Bí - Tỉnh Quảng Ninh.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 022311004530; ngày cấp: 03/9/2024 nơi cấp: Bộ công an.

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN



1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

1.1. Đất ở:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ: Tổ 9 - Khu 3 - Phường Quang Trung- Uông Bí - Quảng Ninh

- Diện tích: 70,3 m²

- Giá trị: 30.000.000 (Mua năm 2003)

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Số 120/QSD ngày cấp 28/04/2003 do UBND thị xã Uông Bí cấp mang tên Đỗ Mạnh Cường.

- Thông tin khác (nếu có): Không

1.1.2. Thửa thứ 2 (trở lên): Không

1.2. Các loại đất khác: Không

1.2.1. Thửa thứ nhất:

- Loại đất:..... Địa chỉ:

- Diện tích:

- Giá trị:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng:

- Thông tin khác (nếu có):

1.2.2. Thửa thứ 2: Không có

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ

- Diện tích sử dụng: 100m²- Giá trị⁽¹⁰⁾: 200.000.000đ

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Số 120/QSD ngày cấp 28/04/2003 do UBND thị xã Uông Bí cấp mang tên Đỗ Mạnh Cường.

- Thông tin khác (nếu có): Không

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): Không

2.2. Công trình xây dựng khác: Không

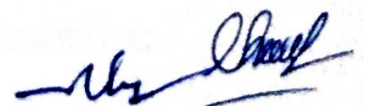
2.2.1. Công trình thứ nhất: Không

- Tên công trình: Địa chỉ:

- Loại công trình: Cấp công trình:

- Diện tích:

- Giá trị:



- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- Thông tin khác (nếu có):

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Không

3. Tài sản khác gắn liền với đất: Không

3.1. Cây lâu năm: Không

- Loại cây: Số lượng: Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Loại cây: Số lượng: Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.2. Rừng sản xuất: Không

- Loại rừng: Diện tích: Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Loại rừng: Diện tích: Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: Không

- Tên gọi: Số lượng: Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Tên gọi: Số lượng: Giá trị⁽¹⁰⁾:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 07 chỉ vàng 6

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên :

Tiền mặt: 202.000.000đ

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không

6.1. Cổ phiếu: Không

- Tên cổ phiếu: Số lượng: Giá trị:
- Tên cổ phiếu: Số lượng: Giá trị:

6.2. Trái phiếu: Không

- Tên trái phiếu: Số lượng: Giá trị:
- Tên trái phiếu: Số lượng: Giá trị:

6.3. Vốn góp: Không

- Hình thức góp vốn: Giá trị:
- Hình thức góp vốn: Giá trị:

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác: Không

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:
- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:



7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...):

- Tên tài sản: Ô tô Hyundai KoNa mang tên Nguyễn Thị Thanh Huyền; Số đăng ký: 14A. 463.19 Giá trị: 756.000.000 đ.

- Tên tài sản: Số đăng ký: Giá trị:

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác): Không

- Tên tài sản: Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:

- Tên tài sản: Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài: Không

9. Tài khoản ở nước ngoài: Không

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai: 295.476.323 đồng

- Tổng thu nhập của người kê khai: 196.793.869 đồng

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 98.682.454.000 đồng

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không

- Tổng các khoản thu nhập chung: Không

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này)

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất			
1.1. Đất ở			
1.2. Các loại đất khác			
2. Nhà ở, công trình xây dựng			
2.1. Nhà ở			
2.2. Công trình xây dựng khác			
3. Tài sản khác gắn liền với đất			
3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất			
3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất			

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên	+	60.200.000	Tiết kiệm vàng năm 2023: 4 chỉ và trong năm 2024: 3 chỉ.
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên	+	202.000.000	- 24.000.000 tiền lương hưu tiết kiệm của bố chồng cho hai cháu. - 76.000.000 tiền bảo hiểm hợp đồng Hanwha Life hoàn trả tháng 6/2024 (Tiết kiệm trong 10 năm) - 102 triệu từ nguồn tiết kiệm trong năm 2024 của gia đình
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):			
6.1. Cổ phiếu			
6.2. Trái phiếu			
6.3. Vốn góp			
6.4. Các loại giấy tờ có giá khác			
7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:			
7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)			



Loại tài sản, thu nhập	Tăng/giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác)			
8. Tài sản ở nước ngoài			
9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai	+	295.476.323 đồng	Thu nhập tăng thêm và tiền thưởng tết năm 2023, thu nhập lương năm 2024

Uông Bí, ngày 21 tháng 12 năm 2024

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)



Nguyễn Văn Thanh

(Phó trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí)

Uông Bí ngày 30 tháng 12 năm 2024

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Thanh Huyền